

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HSST

Ngày: 17/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tính; Bà Nguyễn Thị Tiếp

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Minh Chử – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm thủy tham gia phiên tòa:
Ông Cao Duy Phục – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/3/2022, tại hội trường TAND huyện C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2022/HSST ngày 25/01/2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022, ngày 28/02/2022, đối với bị cáo:

Họ tên: Nguyễn Văn A ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09 tháng 09 năm 1998 tại: xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị S; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trần Văn T, sinh năm 1989.

Trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Chị Quách Thị H , sinh năm 1984. Trú tại : Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1977. Trú tại : Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1981. Trú tại : Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

4. Anh Lưu Ngọc T, sinh năm 1978. Trú tại : Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào tối ngày 04/11/2021, tại gia đình anh Nguyễn Văn H tại tổ dân phố P, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa tổ chức ăn cơm, uống rượu, một số người bạn của anh H có dựng xe máy ở ngoài đường thôn giáp nhà anh Phạm Văn D đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn A đi xe máy về nhà, khi đi qua ngõ nhà anh D thì bị cản lối đi, không đi qua được nên Nguyễn Văn A ngồi trên xe máy bấm còi để chủ xe biết ra dắt gọn xe máy lại, anh L đã ra dắt xe, anh Trần Văn T đi từ trong nhà ra ngoài đường có lời lẽ qua lại với Nguyễn Văn A dẫn đến hai bên xảy ra mâu thuẫn chửi bới, xúc phạm thách thức đánh nhau. Nguyễn Văn A điều khiển xe máy về nhà lấy một con dao dắt vào giá đỡ khung xe máy đi đến ngõ nhà anh D, anh Trần Văn T đang ngồi trên xe máy ngoài ngõ thấy Trần Văn A đi xe máy đến, nên cũng lấy một con liềm cắt cỏ dắt trên khung xe máy của mình cầm trên tay. Nguyễn Văn A thấy anh T giơ liềm về phía mình nên đã vung dao chém về phía anh Trần Văn T, anh T lấy liềm lên đỡ thì bị chém trúng cẳng tay, Nguyễn Văn A tiếp tục vung dao chém thêm 02 (hai) nhát trúng vào đầu và vào cằm anh T. Khi đó có anh Lưu Văn T và anh Nguyễn Văn H chạy đến can ngăn, giằng lấy dao. Nguyễn Văn A đã bỏ chạy về nhà. Còn anh Trần Văn T được một số người đưa đi đến bệnh viện đa khoa huyện C để điều trị thương tích. Tại bệnh án số 88542, ngày 10/11/2021 của Bệnh viện đa khoa huyện C xác định: anh Trần Văn T vào viện ngày 04/11/2021, bị các vết thương sau: Vùng đỉnh đầu có vết thương rách da kích thước 10x2cm; Vùng cổ tay trái có vết thương sắc gọn chảy máu kích thước 3x1cm; vùng cằm có vết thương kích thước dài khoảng 1,5cm đang chảy máu, anh Trần Văn T điều trị tại bệnh viện C từ ngày 04/11/2021 đến ngày 10/11/2021 được xuất viện. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 780/2021/TTPY ngày 25/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Trần Văn T là: 13% (mười ba phần trăm).

Đối với Trần Văn T có hành vi để phương tiện xe máy gây cản trở đi lại, sau khi được Nguyễn Văn A nhắc nhở, anh T không khắc phục việc để phương tiện gây cản trở đường đi, mà còn có hành vi dùng lời nói thô bạo xúc phạm danh dự, nhân phẩm đối với Nguyễn Văn A. Cơ quan Công an huyện C ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Văn T.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn A đã thỏa thuận và bồi thường cho anh Trần Văn T số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Anh T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn A.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ của Nguyễn Văn A 01 (một) con dao có cán bằng gỗ dài 49,5cm; thu của Trần Văn T 01 liềm cán bằng gỗ dài

36cm. Các vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện C chờ xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSCT-TA, ngày 15/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy đã quyết định truy tố Nguyễn Văn A về tội: Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 điều 134 - BLHS (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự lên mức án đối với Nguyễn Văn A từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 4 năm đến 5 năm; Về dân sự: anh Trần Văn T đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu đề nghị gì nữa, nên miễn xét; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao và 01 con liềm; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn A thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là đúng. Giữa bị cáo và bị hại đều là người cùng thôn và cũng không có mâu thuẫn gì trước. Do trước đó trong quá trình đi sinh nhật bạn, bị cáo uống nhiều rượu nên khi bị anh T chửi bới xúc phạm, thách thức đánh nhau và thấy trên xe của anh T có một con liềm nên đã về nhà lấy dao giắt vào khung xe máy, khi vừa quay lại thì thấy anh T cầm con liềm giơ về phía bị cáo nên bị cáo đã dùng dao chém lại phía anh T. Bị cáo cầm dao chém về phía trước trúng vào đầu thì trúng chứ cũng không xác định là chém vào chỗ nào. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo và gia đình đã đến nhà anh T nhiều lần để xin lỗi và bồi thường số tiền 50.000.000đ. Nay bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Người bị hại anh Trần Văn T tại cơ quan điều tra cũng tình bày thống nhất với nội dung bản cáo trạng. Ngày 25/11/2021, anh T có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn A. Về phần dân sự anh không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Người làm chứng tại cơ quan điều tra cũng có lời khai phù hợp với các tình tiết nêu trong bản cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc

khieu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản xem xét dấu vết trên thân thể người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sự vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 04/11/2021, tại trục đường liên thôn khu vực gia đình anh Phạm Văn D thuộc tổ dân phố P, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Do mâu thuẫn bột phát trong việc anh Trần Văn T để phương tiện làm cản lối đi, Nguyễn Văn A đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích 13% cho anh Trần Văn T. Hành vi của Nguyễn Văn A đã phạm vào tội “ *Cố ý gây thương tích*”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) điều 134 bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát huyện Cẩm Thủy truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe người bị hại, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4]. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Đó là: đã tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả, đã thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải, người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên ch- a cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa ph- ơng giám sát, giáo dục là phù hợp.

[5]. Về dân sự: anh Trần Văn T đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu gì nữa nên miễn xét.

[6]. Về vật chứng: Gồm 01 con dao của Nguyễn Văn A và 01 con liềm của Trần Văn T là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Nguyễn Văn A phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1); điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 – BLHS. khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 ; khoản 1 Điều 333– BLTTHS. Điểm a, khoản 1 điều

23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn A 30 (Ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn A cho UBND thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ **02** lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao; 01 con liềm (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

Về án phí: Nguyễn Văn A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Trần Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh

Về phần bồi thường trách nhiệm dân sự: anh Hà Văn Trường yêu cầu, đề nghị bị can Phạm Văn Dũng phải bồi thường tổ số tiền 23.600.000^d (hai mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng) hiện nay, Phạm Văn Dũng chưa bồi thường gì cho anh Hà Văn Trường.

*** Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với Phạm Văn Dũng:**

- Tình tiết tăng nặng: Không
- Tình tiết giảm nhẹ:
 - + Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (theo quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự).

Quá trình điều tra đã xác định nguyên nhân xảy ra vụ án là do mâu thuẫn bột phát trong quá trình chờ thanh toán tiền hát karaoke, các đối tượng đã sử dụng bia, rượu, không kiểm chế được bản thân nên xảy ra mâu thuẫn. Do đó, cần có biện pháp tuyên truyền quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke để tránh sự việc tương tự xảy ra.

- Tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra vụ án đã tạm giữ vật chứng của vụ án gồm:

- Đối với 01 (một) ống điều cày làm bằng một đoạn ống dạng tre, nửa dài 60,5cm, đường kính 5cm, đã bị vỡ làm nhiều mảnh là vật chứng vụ án. Được chuyển đến kho vật chứng chi cục Thi hành án dân sự huyện C để chờ xử lý theo quy định.

Từ các chứng cứ như trên, đã có cơ sở:

KẾT LUẬN

Khoảng 00 giờ ngày 01/7/2020 tại quán KRAOKE nhà sàn thuộc thôn Cán Én, xã Cẩm Thành huyện C. Do mau thuẫn bột phát dẫn đến xô sát giữa hai nhóm thanh niên đến hát Karaoke nên bị can Phạm Văn Dũng đã có hành vi dùng ống điều là hung khí nguy hiểm để đập vào vùng mặt bên trái của anh Hà Văn Trường, gây tổn hại sức khỏe đối với anh Trường 16% (*Mười sáu phần trăm*). Hành vi của bị can Phạm Văn Dũng là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ Khoản 2, Điều 134 BLHS năm 2015, (Thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015). do đó cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Đối với Bùi Văn Kỳ có hành vi dùng dao chém gây thương tích đối với anh Quách Hà Hoàng và anh Trần Đăng Khoa nhưng tỷ lệ thương tích thuộc khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự do đó anh Hoàng và anh Khoa có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Bùi Văn Kỳ do đó cơ quan CSĐT Công an huyện C không ra quyết định khởi tố bị can đối với Bùi Văn Kỳ.

Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

LÝ LỊCH BỊ CAN

Họ và tên: **Phạm Văn Dũng**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 15/7/1995, tại xã Cẩm Thành, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Quốc tịch : Việt Nam ; Dân tộc : Mường ; Tôn giáo : Không

Nghề nghiệp : Lao động tự do; Văn hóa: 3/12

Nơi ĐKKHKT: thôn Ngọc Khặt, Cẩm Thành, Cẩm Thủy, Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: thôn Ngọc Khặt, Cẩm Thành, Cẩm Thủy, Thanh Hóa.

Tiền án, tiền sự: Không

- Cha đẻ: Phạm Văn Tiến; Sinh năm: 1971; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Nơi cư trú: thôn Ngọc Khặt, Cẩm Thành, Cẩm Thủy, Thanh Hóa.

- Mẹ: Cao Thị Khuyên; Sinh năm: 1972; - Đã chết

- Vợ, con: Chưa có.

- Về biện pháp ngăn chặn: Ngày 17/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra lệnh tạm giam đối với bị can Phạm Văn Dũng trong thời gian 03 tháng kể từ ngày 17/9/2020 đến hết ngày 15/12/2020, lệnh này đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện C phê chuẩn. Ngày 04/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã ra quyết

định gia hạn thời hạn tạm giam 02 (hai) tháng kể từ ngày 16/12/2020 đến ngày 13/02/2021. Hiện bị can đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện C.

Hành vi của bị can Phạm Văn Dũng, đã phạm vào điểm đ Khoản 2, Điều 134 BLHS năm 2015, (Thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015) quy định tội "Cố ý gây thương tích".

Điều 134 quy định :

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”. ...

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Truy tố bị can Phạm Văn Dũng có lý lịch nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS năm 2015. (Thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 BLHS năm 2015)

Kèm theo cáo trạng là hồ sơ vụ án được đánh số từ 01 đến và, danh sách những người cần triệu tập ra tòa./.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh – B/c;
- Cơ quan CSĐT CA Cẩm Thủy;
- Bị can;
- Lưu hồ sơ.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Phạm Minh Lượng

